

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2020/HS - ST

Ngày: 20 - 7- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thọ

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trương

2. Ông Châu Văn Bằng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Ông Phan Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST - HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Đ, Sinh năm: 1989 tại Sóc Trăng; Đăng ký thường trú: Ấp Ph, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Phan Thị D; Tiền án; Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/3/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 06/4/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1/ Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang

2/ Bà Tống Thanh Th, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Người làm chứng:

1/ Ông Trần Hoàng D

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

(Tất cả có mặt tại Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/3/2020, Lê Văn Đ sau khi cùng với Lê Văn T (anh ruột của Đ) uống hết 01 lít rượu trắng và một mình uống hết 10 lon bia tại nhà ông Lê Văn T (cha ruột của Đ), Đ tiếp tục đi đến tiệm tạp hóa gần nhà để mua thuốc hút và rượu về nhà uống. Trên đường đi, Đ nhìn thấy trong nhà của ông Trần Hoàng D đang tổ chức uống bia gồm có ông D, ông Phạm Văn T, bà Tống Thanh Th (vợ ông T) và bà Phùng Trúc L. Lúc này, Đ đi vào nhà ông D định ngồi uống bia chung thì ông D đưa cho Đ ly bia rồi nói với Đ “uống xong rồi đi chứ không ngồi đây”. Nghe ông D nói xong, Đ không uống mà cầm ly bia để lại bàn rồi tiếp tục đi bộ đến tiệm tạp hóa để mua rượu về nhà uống, nhưng tiệm tạp hóa đã đóng cửa nên Đ quay trở về nhà. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi ông D, ông T, bà Th và bà L đã nghỉ uống bia và đang ngồi nói chuyện tại nhà ông D thì Đ tiếp tục đi vào nhà của ông D, khi Đ vừa đi vào thì mọi người cùng đứng lên đi về nhà, ngay sau đó Đ cũng đi bộ về nhà của ông T. Trên đường về đến lò than của ông Phạm Văn T (cách nhà ông T khoảng 20m), Đ cho rằng những người uống bia tại nhà ông D đã có thái độ xem thường, không cho Đ ngồi uống bia chung nên Đ lấy bật lửa gas để bên trong túi quần, cầm bằng tay phải, bật lửa châm đốt mái lá che lò than của ông T rồi đi về nhà ngủ. Khi lửa phát cháy, bà Nguyễn Thị T phát hiện nên đã truy hô những người dân xung quanh đến chữa cháy. Đến khoảng 01 giờ ngày 31/3/2020 thì đám cháy được dập tắt.

Theo kết quả khám nghiệm hiện trường vào ngày 31/3/2020, xác định lò than của ông Phạm Văn T gồm hai căn liền kề hình chữ L, có diện tích là (24 x 9,5)m và (20,5 x 8,5)m, xung quanh lò than là phần vách tole dài 10,5m, phần còn lại được xây dựng bằng gạch, bên trong có 04 lò nung, đường kính 7,5m, chiều cao 4,5m, (trong đó 03 lò đang hoạt động, 01 lò đã tạm ngưng); các cột lò than được làm bằng bê tông cốt thép bị tác động do nhiệt; mái che lò than có chiều cao 2,6m, nóc mái che có chiều cao 5,9m, các kèo và đòn tay được làm bằng gỗ bạch đàn và tre, mái che được lợp bằng lá bị cháy, hư hỏng hoàn toàn; 18 (mười tám) tấn than thành phẩm bị hư hỏng một phần do bị tác động nhiệt và nước (do hoạt động chữa cháy của người dân).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KLĐG ngày 06/4/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự xác định giá trị 18 tấn than thành phẩm (700kg bị cháy và 17,3 tấn bị ướt) bị thiệt hại là 82.260.000 đồng; Giá trị phần

mái che lò than (kèo, đòn tay, mái lá bị cháy hoàn toàn) bị thiệt hại là 23.190.869đ; Các cột bê tông bị ám khói không bị thiệt hại. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại trong vụ án là 105.450.869đ (Một trăm lẻ năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn tám trăm sáu mươi chín đồng).

Quá trình điều tra, bị can Lê Văn Đ khai nhận xuất phát từ việc bị can bức tức vì cho rằng ông Trần Hoàng D và những người uống bia tại nhà ông D đã có thái độ xem thường, không cho bị can ngồi uống bia chung, đồng thời trong người bị can đã uống rượu, bia dẫn đến không kiểm soát được bản thân nên đã dùng bật lửa gas đốt mái lá lò than của ông Phạm Văn T.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) bật lửa gas, vỏ nhựa, màu đỏ, kích thước (08x02x0,8)cm.

Phản dân sự: Bị hại ông Phạm Văn T yêu cầu bị can Lê Văn Đ bồi thường số tiền 175.000.000đ.

Tại Cáo trạng số 30/CT – VKS - HCT ngày 23/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng của bị cáo là xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bị hại: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 105.450.869 đồng. Về trách nhiệm hình sự, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “Hủy hoại tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại gì.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Xuất phát từ việc bị cáo bức tức vì cho rằng ông Trần Hoàng D và những người uống bia tại nhà ông D (trong đó có ông T, bà Th) đã có thái độ xem thường không cho bị cáo ngồi uống bia chung, đồng thời sẵn có rượu, bia trong người nên vào khoảng 22 giờ ngày 30/3/2020, trên đường từ nhà ông D về nhà ông T, bị cáo Lê Văn Đ đã lấy bật lửa gas mang theo bên người bật lửa châm đốt mái che lò than của gia đình anh T, bà Th gây thiệt hại 18 tấn than thành phẩm và mái che lò than. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 10/KLĐG ngày 06/4/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định giá trị 18 tấn than thành phẩm (gồm 700kg bị cháy và 17,3 tấn bị ướt) bị thiệt hại là 82.260.000 đồng; Giá trị phần mái che lò than (gồm kèo, đòn tay, mái lá bị cháy hoàn toàn) bị thiệt hại là 23.190.869 đồng, Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại trong vụ án là 105.450.869 đồng. Do đó, cáo trạng Viện kiểm sát nhận dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm b, khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh địa phương, gây hoang mang lo lắng, bức xúc trong nhân dân.

Bị cáo bị rất rõ hành vi dùng lửa đốt mái che lò than của gia đình anh T, đặc biệt lại vào thời điểm ban đêm là vô cùng nguy hiểm bởi những hậu quả do lửa cháy không thể lường trước được nhưng với thái độ coi thường pháp luật cộng với bản tính nhậu nhẹt bê tha, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội và bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo cần lên án, phê phán gay gắt và phải được xét xử kịp thời trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng qua biên bản xác minh tại các ấp P và ấp Ph nơi bị cáo sinh sống đều thể hiện bị cáo chưa nghiêm chỉnh chấp hành tốt quy định tại địa phương, thường xuyên nhậu say và có những hành vi gây mất trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo ngay từ ban đầu giúp cho quá trình điều tra vụ án được kết thúc nhanh chóng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên được xem xét áp dụng khi lượng hình cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ nêu trên xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo đề nghị của Đại diện viện kiểm sát để bị cáo có thời gian cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện bản thân đồng thời cũng nhằm để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thiệt hại 105.450.869 đồng. Căn cứ Kết luận định giá số 10/KLĐG xác định tổng giá trị thiệt hại bị cáo gây ra là 105.450.869 đồng. Về nguyên tắc bồi thường thiệt hại theo Điều 585 Bộ luật dân sự quy định “*Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời*” nên buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền 105.450.869 đồng là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bật lửa gas màu đỏ bị cáo đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội được tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 178, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Hủy hoại tài sản”

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 31/3/2020.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa gas màu đỏ.

(*Vật chứng theo phiếu nhập kho số 29 ngày 24/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành*)

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự: Điều 584, 585 và điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 105.450.869 đồng (Một trăm lẻ năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn tám trăm sáu mươi chín đồng).

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Lê Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.272.000.000 đồng (Năm triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Lê Thị Thọ